

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 742 /QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất (GK2) của Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát tại ấp An Ninh, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/05/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BTNMT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3371/TTr-SNN&MT ngày 17/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với giếng khoan GK2 thuộc công trình khai thác Giếng khoan GK1, GK2, GK3 tại Trạm cấp nước An Ninh của Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát, cụ thể như sau:

1. Tên công trình khai thác: Giếng khoan GK1, GK2, GK3 tại Trạm cấp nước ấp An Ninh.
2. Nguồn nước khai thác: nước dưới đất.
3. Tổng quy mô công trình khai thác: 710 m³/ngày đêm.
4. Vị trí khai thác: ấp An Ninh, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp. Tọa độ vị trí giếng khoan (VN2000, 105⁰, 3⁰): GK2: X: 1143133, Y: 613325.
5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước đối với giếng khoan (GK2) là 3,0 m tính từ miệng giếng khoan (theo sơ đồ vị trí công trình khai thác nước dưới đất kèm theo), thuộc địa bàn ấp An Ninh, xã Cái Bè, tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát:

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Cái Bè và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt, công bố.

2. Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

3. Nghiêm cấm xả nước thải, đưa các chất thải vào vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; xả nước thải vào nguồn nước dưới đất.

4. Trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Cái Bè:

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Cái Bè tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử.

2. Ủy ban nhân dân xã Cái Bè tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa: Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát và phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa; sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, gửi thông báo tới Sở Nông nghiệp và Môi trường về kết quả hoàn thành.

3. Ủy ban nhân dân xã Cái Bè thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn quản lý; thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn quản lý; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề

phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

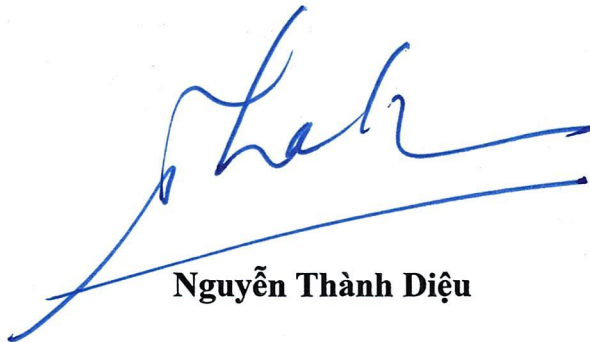
Điều 4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đã được phê duyệt, công bố có trách nhiệm phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cái Bè, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Môi trường Nam Phát và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *mun*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT, Nguyên.

KT. CHỦ TỊCH *mun*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu